

Bản án số: **147/2017/HS-ST**
Ngày: 29-11-2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thùy Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Ngọc Hùng

Bà Đào Thị Giang

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Phát – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 141/2017/HSST ngày 08 tháng 11 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 99/2017/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

LÊ TẤN T (Tên gọi khác: L), sinh ngày 10/02/1990 tại Bình Thuận.

HKTT: Khu phố 2, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở: Khu phố 3, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Không

Trình độ học vấn: 8/12

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Phật giáo

Quốc tịch: Việt Nam

Con ông Lê Tấn B, sinh năm 1965 và bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1964.

Vợ là: Đoàn Thị Bích X, sinh năm 1992

Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình.

Tiền án: Có 01 tiền án:

- Ngày 28/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 08 tháng tù về tội “*Chống người thi hành công vụ*”. Chấp hành xong hình phạt tù tại trại giam Huy Khiêm ngày 11/12/2015.

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/11/2009, bị Tòa án nhân dân huyện L xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời gian thử thách là 12 tháng.

Bị tạm giữ từ ngày 14/9/2017 đến ngày 17/9/2017 hủy bỏ biện pháp tạm giữ cho gia đình bảo lãnh. Bị cáo tại ngoại. (Có mặt)

- *Người bị hại:* **1/ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1981**

HKTT: Thôn NN, xã P, huyện B, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

2/ Chị Nguyễn Phượng D, sinh năm 1993

HKTT: Phường A, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Chỗ ở: Ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Các đương sự: Vắng mặt)

NHẬN THẤY:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 13/9/2017, Lê Tấn T bắt xe taxi từ thị trấn T, huyện T đến quán cà phê (không có biển hiệu) do chị Nguyễn Thị H làm chủ ở đường 767, ấp A, xã B, huyện T để uống nước. Khi đến quán của chị H thì không thấy nhân viên của quán đâu nên T đi vòng qua sau quán để đi vệ sinh. Sau đó T đi qua quầy pha chế thì thấy có 02 chiếc điện thoại hiệu Sam Sung J7 Prime G610 Pink màu hồng của chị Nguyễn Thị H và Nguyễn Phượng D đang xạc pin để trên quầy nên nảy sinh ý định trộm cắp. T lấy 02 điện thoại bỏ vào túi quần rồi đi ra khỏi quán thì bị anh Nguyễn Văn Ph phát hiện bắt quả tang giao cho Công an xã B xử lý.

Vật chứng thu giữ: 02 điện thoại Samsung J7 Prime G610 Pink

Ngày 22/9/2017, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Bom ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Tấn T để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Theo bản kết luận định giá tài sản thì 02 chiếc điện thoại hiệu Samsung J7 Prime G610 Pink có trị giá 7.000.000đ.

Ngày 22/9/2017, Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Bom ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại 02 chiếc điện thoại hiệu Samsung J7 Prime G610 Pink cho chị Nguyễn Thị H và chị Nguyễn Phượng D.

Tại bản cáo trạng số 151/CT/VKS-HS ngày 07/11/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom để xét xử đối với bị cáo Lê Tấn T về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Trảng Bom giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Xử phạt bị cáo Lê Tấn T từ 12 tháng đến 15 tháng tù; Về

các biện pháp tư pháp: Đã giải quyết xong; Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Lợi dụng việc không thấy có ai trong quán cà phê, bị cáo Lê Tấn T đã vào quán và nhìn thấy 02 chiếc điện thoại đang sạc pin để trên quầy nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Bị cáo lén lút rút điện thoại ra khỏi dây sạc, bỏ vào túi quần rồi đi ra khỏi quán nhưng bị anh Nguyễn Văn P phát hiện và bắt giữ lại. Hai chiếc điện thoại hiệu Sam Sung J7 Prime G610 Pink màu hồng của chị Nguyễn Thị H và chị Nguyễn Phượng D có trị giá 7.000.000đ. Do đó, bị cáo Lê Tấn T đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là thanh niên đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực để nhận thức về hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Bản thân bị cáo đã 02 lần bị Tòa án xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*” và “*Chống người thi hành công vụ*” nhưng bị cáo không lấy đó là bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi vi phạm. Từ đó cho thấy, bị cáo là người thiếu ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, xem thường pháp luật và là đối tượng khó cải tạo, giáo dục. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử bị cáo mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật.

Khi lượng hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, cần áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g, p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Về biện pháp tư pháp: Cơ quan điều tra – Công an huyện Trảng Bom đã trả lại 02 Điện thoại hiệu Sam Sung J7 Prime G610 Pink, màu hồng cho chị Nguyễn Thị H và chị Nguyễn Phượng D (BL 73, 74) và chị H, chị D không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom về tội danh, các biện pháp tư pháp và án phí phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận. Đối với đề nghị về mức hình phạt của đại diện Viện

kiểm sát đối với bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù là quá nghiêm khắc, chưa phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên không chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Lê Tấn T 08 (tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị áp giải thi hành án phạt tù nhưng được trừ đi thời gian 03 ngày (từ ngày 14 đến ngày 17/9/2017) tạm giữ trước đó.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng những người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Các đương sự;
- UBND TT.Trảng Bom;
- Công an h.Trảng Bom;
- VKSND h. Trảng Bom;
- CC.THADS h.Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

(Đã ký tên)

Đỗ Thùy Dung